

Số: 02 /CT-UBND

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 01 năm 2022

## **CHỈ THỊ**

### **Về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022**

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề thực hiện các mục tiêu của kế hoạch 5 năm; theo dự báo, tình hình thế giới, khu vực trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, đại dịch Covid-19 kéo dài, tác động của biến đổi khí hậu như hạn hán, lũ lụt ... ảnh hưởng rất lớn đến tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Khánh Hòa. Vì vậy, việc cân đối ngân sách địa phương năm 2022 đảm bảo cho các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo cho chi chế độ, chính sách, về an sinh xã hội sẽ hết sức khó khăn, đòi hỏi sự nỗ lực, phấn đấu của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ, chia sẻ, vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh.

Do đó, để hoàn thành nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2022 đã đề ra, UBND tỉnh yêu cầu các ngành, các cấp phải triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để thực hiện chỉ đạo điều hành kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2022 của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022; Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 4 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2022; Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Bên cạnh đó, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương, đơn vị mình tổ chức xây dựng các giải pháp cụ thể để triển khai nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2022. Trong đó cần tập trung một số nhiệm vụ như sau:

#### **1. Tổ chức quản lý thu ngân sách Nhà nước**

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật về thuế có hiệu lực thi hành. Đồng thời nghiên cứu, đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương để sửa đổi, bổ sung các Luật Thuế và quy định liên quan đến thu ngân sách Nhà nước (NSNN) phù hợp với thực tế phát sinh.

b) Các cơ quan thu trên địa bàn tỉnh chủ động, phối hợp chặt chẽ để triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Quản lý các khoản thu trên địa bàn tỉnh đảm bảo thu đúng, thu đủ vào NSNN và phân đấu tăng thu so với dự toán được Chính phủ giao và HĐND tỉnh thông qua.



- Thường xuyên nắm tình hình chấp hành pháp luật về thuế của các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế để kịp thời đề ra các giải pháp quản lý phù hợp. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan chống thất thu, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn, lậu thuế, phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT), đẩy mạnh thực hiện hóa đơn điện tử. Rà soát và đôn đốc vào thu NSNN khoản thuế đã hết thời gian gia hạn theo quy định; xác định các đối tượng đang được Nhà nước giao đất, thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để đôn đốc kịp thời các khoản thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản vào ngân sách nhà nước.

- Tập trung thực hiện tốt Chỉ thị số 04/CT-BTC ngày 15/10/2018 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế để giảm nợ đọng thuế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong công tác quản lý thuế, thu nộp ngân sách để tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là hình thức thanh toán qua công tác thanh toán trực tuyến.

c) Thực hiện đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp; đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước nộp đầy đủ vào NSNN phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định, nộp số thu cổ tức, lợi nhuận chia cho vốn Nhà nước tại công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên ... vào NSNN.

## **2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương**

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Chấp hành nghiêm kỷ luật, quy định về tài chính - NSNN, tăng cường chỉ đạo kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN. Thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, hạn chế tối đa việc đề xuất ứng trước dự toán. Tăng cường thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo quy định tại Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài không cần thiết.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, đặc biệt là y tế dự phòng, y tế cơ sở để nâng cao năng lực của hệ thống y tế trong công tác kiểm soát dịch bệnh và điều trị.

- Đối với các nguồn thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể như thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời không thể bù đắp từ các nguồn tăng thu khác thì chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn này.

- Số thu từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính (trừ lĩnh vực xử phạt an toàn giao thông) để lại chi cho hoạt động xử phạt (bao gồm trang bị, mua sắm phương tiện xử phạt, xe ô tô chuyên dùng).

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I, ngân sách cấp dưới được cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao dự toán bổ sung), phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định của Luật NSNN.

- Trong năm chủ động rà soát dự toán được giao, đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh giữa các nhiệm vụ chi đảm bảo sử dụng ngân sách hiệu quả. Thường xuyên rà soát, đối chiếu giữa số đối tượng được giao dự toán với số đối tượng thực tế, báo cáo, đề xuất cơ quan tài chính các cấp để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, về đất đai.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, phân bổ ngân sách để thực hiện chuyển đổi số đảm bảo xây dựng nền hành chính hiện đại, kết nối thông suốt, đi đôi với tăng cường giám sát trong quản lý chi NSNN.

- Đối với nhu cầu bổ sung ngoài dự toán năm 2022, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh tổng hợp nhu cầu bổ sung gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh theo 02 đợt: đợt 01 trước ngày 05/5/2022 và đợt 02 vào tháng 05/10/2022 (trừ những trường hợp cấp bách, cấp thiết không thể trì hoãn). Sau thời gian nêu trên các đơn vị, địa phương không gửi văn bản đến Sở Tài chính các cấp, xem như không có nhu cầu kinh phí phát sinh ngoài dự toán.

Riêng đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thực hiện một số nội dung như sau:

+ Đối với số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh năm 2021, chỉ đạo rà soát, xác định số thừa/thiếu so với nhiệm vụ chi, thực hiện việc chuyển nguồn theo quy định của Luật NSNN hoặc nộp trả ngân sách cấp tỉnh nếu hết nhiệm vụ chi.

+ Căn cứ khả năng nguồn thu và nhiệm vụ chi theo dự toán đã giao, hàng quý xây dựng phương án điều hành ngân sách gửi Kho bạc Nhà nước cùng cấp. Đôn đốc các cơ quan, đơn vị hoàn trả các khoản ứng trước dự toán đúng thời gian quy định.



+ Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách năm sau, các nội dung chuyển nguồn sang năm sau thực hiện theo quy định tại Điều 43 của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

b) Năm 2022 vẫn thực hiện mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nguồn cải cách tiền lương hiện có để thực hiện. Các địa phương thực hiện tạo nguồn để tích lũy thực hiện cải cách chính sách tiền lương giai đoạn 2022-2025, gồm:

- 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2021 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết; tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí tham quan các khu di tích, di sản thế giới; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã; thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải) được Thủ tướng Chính phủ giao.

- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021 chưa sử dụng hết chuyển sang.

- 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2022 đã được cấp có thẩm quyền giao.

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2022. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%. Phạm vi trích số thu được quy định như sau:

+ Đối với các cơ quan hành chính Nhà nước (trừ các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên; các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao khoán kinh phí và tự bảo đảm tiền lương): Sử dụng tối thiểu 40% số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí) được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (bao gồm cả chi phí đã sử dụng để thực hiện theo mức tiền lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng) theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được NSNN bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do NSNN bảo đảm chi thường xuyên:

++ Đối với số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí): sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (bao gồm cả chi phí đã sử dụng để thực hiện theo mức tiền lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng) theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

++ Đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của các cơ sở y tế công lập: Sử dụng tối thiểu 35% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các khoản chi phí đã được kết cấu trong giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ (như: chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao trực tiếp phục vụ cho người bệnh; chi phí điện, nước, nhiên liệu, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường; chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ,... và chi phí tiền lương, phụ cấp đã kết cấu trong giá).

++ Đối với số thu dịch vụ (bao gồm cả thu học phí), các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác: Sử dụng tối thiểu 40% số chênh lệch thu lớn hơn chi (sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định).

- Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các cơ quan được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao khoán kinh phí và tự bảo đảm tiền lương: đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

- Trường hợp đã sử dụng hết nguồn ngân sách địa phương, nguồn lực hợp pháp khác để chi phòng, chống dịch Covid-19 và cam kết bảo đảm đủ nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương, các địa phương được sử dụng nguồn cải cách chính sách tiền lương còn dư để chi phòng, chống dịch Covid-19 thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương trong năm 2021 và năm 2022 theo các nguyên tắc, chế độ hỗ trợ quy định tại các Nghị quyết của Chính phủ: số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19 và Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 29/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương trong phòng chống dịch Covid-19.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Tăng cường kiểm soát việc giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung theo hàng quý để đảm bảo tiến độ, thực hiện chuyển nguồn theo đúng quy định của

Luật NSNN và Luật Đầu tư công; kiên quyết cắt giảm các dự án không thực hiện giải ngân hoặc giải ngân chậm và điều chuyển cho các dự án khác.

- Ưu tiên bố trí nguồn để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các cơ sở hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp. Bên cạnh đó, phối hợp với các cơ quan liên quan thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh tại các khu, cụm công nghiệp để tạo nguồn thu mới và ổn định.

#### **4. Kho bạc Nhà nước các cấp**

Tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo mọi khoản chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do cấp có thẩm quyền ban hành. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ đầu tư và nhà thầu được tạm ứng, thanh toán khối lượng hoàn thành đúng với quy định. Đôn đốc các chủ đầu tư và nhà thầu khẩn trương thanh toán khối lượng đã được tạm ứng, nhằm hạn chế chi chuyển nguồn tạm ứng vốn đầu tư sang năm sau. Trên cơ sở khối lượng thực hiện của dự án, công trình, Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm trong việc giải ngân, thanh toán vốn cho các chủ đầu tư. Chủ động lập kế hoạch nguồn vốn, kế hoạch chi trả, thanh toán đảm bảo đầy đủ, kịp thời yêu cầu nhiệm vụ chi theo phương án điều hành ngân sách hàng quý của cơ quan tài chính cùng cấp; ưu tiên nguồn vốn chi cho các khoản thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp, trợ cấp xã hội,...) và các khoản chi cho công tác an sinh xã hội. Đối với những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng công việc căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách.

#### **5. Cơ quan tài chính**

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật NSNN năm 2015; chủ động tham mưu UBND cùng cấp tổ chức điều hành ngân sách theo dự toán đã được HĐND tỉnh quyết định. Định kỳ đánh giá, dự báo tình hình thu, chi ngân sách, kịp thời đề xuất những biện pháp, giải pháp điều hành ngân sách đạt hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 của tỉnh. Đối với các khoản chi cơ quan tài chính đã thẩm định nhưng chưa bố trí trong dự toán, trường hợp có tăng thu ngân sách các cấp cơ quan tài chính sẽ cân đối và tham mưu UBND các cấp bổ sung theo thứ tự ưu tiên như sau: Các nội dung chi an sinh xã hội; chi phòng chống thiên tai, dịch bệnh; các chế độ, chính sách đã được Trung ương và HĐND tỉnh thông qua và các nhiệm vụ cấp bách khác không thể trì hoãn.

- Chỉ tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các chế độ chính sách, nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù theo quy định tại Điều 30 Luật NSNN năm 2015 phải có giải pháp đảm bảo nguồn tài chính phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Định kỳ 6 tháng, 9 tháng, Sở Tài chính rà soát dự toán chi của các đơn vị thuộc tỉnh và các địa phương, kịp thời điều chỉnh rút dự toán về ngân sách cấp tỉnh

để báo cáo HĐND tỉnh bổ sung các nhiệm vụ chi chưa được cân đối trong dự toán đầu năm; đồng thời, cân đối, bố trí nguồn lực để bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố thực hiện hoàn thiện và phát triển cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi trên địa bàn, góp phần hoàn thành Chương trình nông thôn mới của tỉnh.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị lập các Đoàn kiểm tra việc chấp hành pháp luật về kê khai giá, niêm yết giá và bán theo giá niêm yết đối với các đơn vị kinh doanh vận tải tuyến cố định, dịch vụ lưu trú du lịch trong các dịp lễ, Tết; trên cơ sở đó xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định, không cho điều chỉnh tăng giá bất hợp lý; tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến về giá để tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp; công khai thông tin về giá, điều hành giá để tạo sự đồng thuận trong xã hội; kiểm tra việc sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Trung ương và thực tế tại địa phương thực hiện tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết: tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã giai đoạn 2023-2025; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương giai đoạn 2023-2025.

- Chủ động rà soát đánh giá dự toán các đơn vị, địa phương để điều chỉnh các nhiệm vụ chi trong dự toán, hạn chế đề nghị bổ sung ngoài dự toán, đảm bảo sử dụng ngân sách tiết kiệm và hiệu quả.

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp và sẽ tiếp tục tác động đến thu NSNN năm 2022; vì vậy, cơ quan tài chính các cấp thường xuyên theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện dự toán thu. Trường hợp dự kiến giảm so với dự toán, chủ động tham mưu UBND tỉnh xây dựng phương án cân đối như: cắt giảm các nhiệm vụ chi trong dự toán, sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp để đảm bảo cân đối ngân sách.

- Kết thúc năm ngân sách, cơ quan tài chính các cấp căn cứ số liệu thu, chi ngân sách địa phương tính toán, xác định nguồn tiết kiệm chi và xây dựng phương án phân bổ tham mưu UBND các cấp trình Thường trực HĐND cùng cấp quyết định theo quy định tại khoản 6, Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 22/12/2016 của Chính phủ.

## **6. Các chủ đầu tư**

Có trách nhiệm đảm bảo tiến độ giải ngân của dự án, trường hợp tỷ lệ giải ngân so với dự toán thấp, đến ngày 30/9/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tham mưu UBND tỉnh thực hiện cắt, giảm kinh phí để bố trí cho dự án khác.

UBND tỉnh yêu cầu các Giám đốc Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này; thường xuyên báo cáo kết quả và những

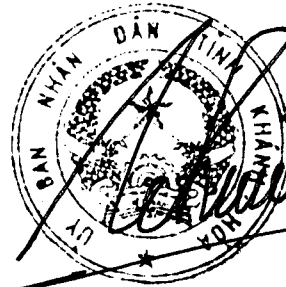


khó khăn, vướng mắc gửi về Sở Tài chính để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, KBNN tỉnh;
- NHNN Chi nhánh KH;
- Báo Khánh Hòa, Đài PT-TH tỉnh;
- TT Công báo tỉnh, TT Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: XDND, VX, TH, NC, QTTV;
- Lưu: VT, TL, TLe, DN, HLe. 15

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hữu Hoàng**